

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - HÀ NỘI**

Số: **72/2026/QĐST-HNGĐ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 20 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HÀ NỘI**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 980/2025/TLST-HNGĐ ngày 31/12/2025, giữa

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thanh L – sinh năm: 1991

Căn cước công dân (mã số định danh cá nhân) số: 001191020243 do Cục cảnh sát quản lý về TTXH cấp ngày 14/03/2024.

Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số E T, phường H, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Võ Anh Đ – sinh năm: 1991

Căn cước công dân (mã số định danh cá nhân) số: 001091048497 do Cục cảnh sát quản lý về TTXH cấp ngày 16/01/2022.

Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số B ngõ D H, phường H, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 211, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY

Chị Nguyễn Thanh L và anh Võ Anh Đ tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 24/04/2019 tại UBND phường P, quận H (nay là phường H) Thành phố Hà Nội (số C). Đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc được một thời gian sau đó phát sinh mâu thuẫn do tính tình, quan điểm sống không hợp nhau và đã ly thân từ tháng 01/2025 đến nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên chị L và anh Đ cùng đồng ý thuận tình ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thanh L và anh Võ Anh Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Anh chị cùng xác nhận có 01 con chung là cháu Võ Anh K, sinh ngày 18/3/2018, sức khỏe bình thường.

Ly hôn, anh chị tự nguyện thỏa thuận giao cháu K cho chị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng kể từ tháng 01/2026 đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành (tròn 18 tuổi) hoặc khi có sự thay đổi khác.

Tiền cấp dưỡng nuôi con chung, anh chị tự nguyện thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Đ có quyền thăm và chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, nhà ở chung:** Anh chị đều xác nhận tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- **Về công nợ chung:** Anh chị đều xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- **Về án phí ly hôn:** Chị Nguyễn Thanh L tự nguyện chịu cả 300.000đ, được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: BLTU/25E 0022088 ngày 31/12/2025 tại Phòng thi hành án dân sự Khu vực 1 - Hà Nội.

3. Hiệu lực của quyết định: Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 1 - Hà Nội;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Hồng Hạnh